

Số: 07/2026/QĐST- HNGĐ

Cà Mau, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 235/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Cao Quang C, sinh ngày 12/4/1984; thường trú: Ấp M, phường Mỹ Quới, thành phố Cần Thơ; nơi ở hiện nay: Đường L, khóm 9, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Chị Phạm Chúc H, sinh ngày 02/4/1991; thường trú: Ấp T, phường Mỹ Quới, thành phố Cần Thơ; nơi ở hiện nay: Đường L, khóm 9, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho chị H: Ông Phạm Quang L, là Luật sư thuộc đoàn luật sư Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cao Quang C và Chị Phạm Chúc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Cao Quang C và Chị Phạm Chúc H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Cao Ngọc Huệ L, sinh ngày 07/8/2015 và Cao Thành T, sinh ngày 20/6/2019 cho chị Phạm Chúc H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C và chị H thống nhất thỏa thuận anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi cháu số tiền 4.000.000 đồng/tháng đến khi cháu L, cháu T tròn 18 tuổi.

Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2026.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Cao Quang C và chị Phạm Chúc H thống nhất xác định, vợ chồng anh chị tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết và trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị không nợ ai và cũng không cho ai nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Cao Quang C và Chị Phạm Chúc H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh C phải chịu án phí cấp dưỡng 150.000 đồng. Nhưng Anh C tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng. Anh C đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004710 ngày 17 tháng 11 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 - Cà Mau được chuyển thu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV6-Cà Mau;
- THA KV6-Cà Mau;
- Các đương sự ;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

Lâm Thị Tuyết Anh

